

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2021/HS-PT**

Ngày: 13-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Túc.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Bà Bạch Thị Hồng Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 44/2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Bùi Mạnh Q do có kháng cáo của bị cáo Bùi Mạnh Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

Bùi Mạnh Q, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1966 tại K, Hòa Bình.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K (đã chết) và bà Bùi Thị R; có vợ là Bùi Thị L, sinh năm 1987 và 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; ngày 23/12/2020, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Bà Phùng Thị Thoa; có mặt.

2. Ông Nguyễn Hữu Doan; có mặt.

Đều là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo nhưng có liên quan đến kháng cáo:

- Bị hại: Bùi Văn T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Xóm Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Bùi Văn H, sinh năm 1973; có mặt.

2. Ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1978; có mặt.

3. Bà Bùi Thị L, sinh năm 1987; có mặt.

Đều cư trú tại: Xóm Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 01/10/2020, Bùi Mạnh Q, sinh năm 1966, trú tại: Xóm Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình đang ở nhà thì nghe tiếng chó sủa nhiều ở cổng, Q đi ra sân và nhặt một chiếc gậy gỗ để đuổi chó. Khi Q đi xuống đến cổng thì thấy Bùi Văn T, sinh năm 1992 (là người cùng xóm) đang ngồi trên xe mô tô ở bên đường, Q đập gậy vào đồng sỏi trước cổng nhà và quát để đuổi chó. Bùi Văn T đứng ngoài đường nói "To mồm thế", sau đó hai bên lời qua tiếng lại dẫn tới việc T xông sang đường đâm Q nhưng không trúng. Q dùng gậy đang cầm trên tay vụt một nhát trúng vào vai của T sau đó hai bên vật lộn tại cổng nhà Q. Lúc này có anh Bùi Văn Đ (là hàng xóm) đến can ngăn nên hai bên dừng lại. Q quay lên nhà, để gậy vào chỗ cũ và đi vào nhà còn T do bức tức vì bị Q đánh nên điều khiển xe mô tô về nhà lấy một con dao dài 41cm, đầu dao bằng, lưỡi dao sắc quay lại đánh Q. Khi T đến cổng nhà Q thì T dừng xe ở bên kia đường sau đó đi bộ sang cổng nhà Q và gọi "Thằng R xuống đánh nhau với tao" (R là tên T gọi Q). Q ở trên nhà nghe thấy tiếng T gọi mình liền nói "Đánh thì đánh" rồi nhặt cây gậy gỗ lúc trước đi xuống đánh nhau với T. Khi xuống cổng, Q không biết T có mang dao đến, do trời tối không có ánh sáng, Q nhìn thấy bóng người nên đoán là T. Q vừa xuống đến cổng thì T cầm dao bằng tay trái chém về phía Q nhưng Q tránh được nên dao chỉ sượt qua làm rách vai áo của Q đang mặc. T tiếp tục chém về phía Q thì Q giơ gậy lên đỡ làm dao chém sượt vào ngón cái bàn tay trái của Q làm Q chảy máu. Q giữ gậy rồi đẩy T làm T loạng choạng ngã ra sau thì Q áp sát, vật lộn với T. Trong lúc vật lộn, gậy gỗ của Q bị rơi, Q dùng hai tay giữ chặt bàn tay cầm dao của T, sau đó Q giật được dao và đè được lên người của T. Q dùng hai tay cầm dao, chém một nhát trúng đầu, một nhát trúng vào vai trái, một nhát

trúng vào bắp sau cẳng tay phải của T. Bị chém ba nhát nên T kêu cứu. Sau khi nghe T kêu cứu Q đứng dậy. Lúc này T cũng đứng dậy, ôm tay bỏ chạy còn Q nhặt gậy gỗ bị rơi, cầm dao đi theo T. Thấy T chạy vào nhà anh Bùi Văn H (cách nhà Q khoảng 500m) thì Q dừng lại rồi cầm cả dao và gậy đi về nhà. Khi đến gần cổng nhà, Q vút gậy vào đồng sỏi trước cổng, sau đó đi lên nhà rửa tay, rửa dao, thay áo và ra đầu thú. T được gia đình anh H sơ cứu vết thương và đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện K. Bùi Văn T điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình 21 ngày (từ ngày 02/10/2020 đến ngày 22/10/2020).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 215/TgT của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Hòa Bình kết luận Bùi Văn T:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương trán đỉnh phải; Vết thương mồm cùng vai phải; Vết thương cánh tay phải, khuỷu tay phải: vỡ mồm khuỷu tay phải, đứt cơ tam đầu cánh tay, đứt bán phần thần kinh quay phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 38%.

3. Kết luận khác: Đặc điểm vật gây thương tích: vật sắc."

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương số 213/TTg của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Hòa Bình kết luận Bùi Mạnh Q:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết rách da ô mô cái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%; Vết rách da ngón I bàn tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%; Vết xước da vành tai trái, xây xước khuỷu tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%; Vết xước da cánh tay trái, xây xước khuỷu tay phải, xây xước gối phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%; Vết bầm tím ngực phải, gối trái không đủ căn cứ để xác định tỷ lệ tổn thương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%."

Bùi Mạnh Q không có yêu cầu khởi tố đối với hành vi của Bùi Văn T. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 56/QĐ-XPHC ngày 01/4/2021 bằng hình thức phạt tiền đối với Bùi Văn T.

Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Mạnh Q 04 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/7/2021, bị cáo Bùi Mạnh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 27/7/2021, bị cáo Bùi Mạnh Q thay đổi nội dung kháng cáo yêu cầu thay đổi tội danh từ tội Cố ý gây thương tích sang tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật hình sự.

Ngày 21/9/2021, bị cáo Bùi Mạnh Q kháng cáo bổ sung xin giảm mức án, thay đổi tội danh và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút nội dung kháng cáo xin chuyển tội danh, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Những người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với việc rút một phần nội dung kháng cáo của bị cáo và cho rằng bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh Cố ý gây thương tích là chính xác. Không bào chữa nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, bởi lẽ: Bị cáo tuy bị truy tố, xét xử về tội rất nghiêm trọng theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự nhưng người bị hại trong vụ án là người có lỗi trước, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động; Sau khi phạm tội đã tự giác ra đầu thú, khai báo thành khẩn, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân huyện K xử phạt bị cáo Bùi Mạnh Q về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt 04 năm 06 tháng tù tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã rút phần kháng cáo xin chuyển tội danh và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 342, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử đối với nội dung kháng cáo xin chuyển tội danh, không chấp nhận kháng cáo xin

giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Mạnh Q giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và quá trình thẩm tra, tranh tụng và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, một lần nữa bị cáo Bùi Mạnh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cụ thể: Vào khoảng 19 giờ, ngày 01/10/2020 tại xóm Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình. Sau khi xảy ra xô sát, Bùi Mạnh Q đã dùng con dao lưỡi bằng có chiều dài 41 cm chém 03 nhát vào đầu, vai trái và bắp sau cẳng tay trái của bị hại Bùi Văn T. Các vết thương đã làm bị hại Bùi Văn T tổn thương cơ thể là 38%.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; Phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định Bùi Mạnh Q đã có hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Bùi Văn T. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Q về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo xin chuyển tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Mạnh Q rút yêu cầu kháng cáo xin chuyển tội danh và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội. Việc rút một phần kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện.

Căn cứ quy định tại Điều 342 của Bộ luật tố tụng hình sự: Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo xin chuyển tội danh của bị cáo Bùi Mạnh Q.

[4] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi mà bị cáo Bùi Mạnh Q đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, xâm hại nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác, đây là đối tượng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì coi thường pháp luật, nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú, gia đình thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bản thân thường xuyên đau ốm, là trụ cột chính của gia đình, gia đình có mẹ già và hai con nhỏ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Cấp sơ thẩm đã áp dụng mức hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định Điều 54 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của mình.

Do vậy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Hòa Bình. Căn cứ các quy định tại Điều 342, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo xin chuyển tội danh; Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Mạnh Q; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Bùi Mạnh Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin chuyển tội danh của bị cáo Bùi Mạnh Q.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Mạnh Q.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh Q 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Bùi Mạnh Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án (13/10/2021)./

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Túc